

Phẩm 25: THẬP HỒI HƯƠNG (Phần 1)

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tràng nương theo thần lực của Phật nhập Tam-muội Trí quang của Bồ-tát.

Nhập Tam-muội này rồi, ở mười phương, mỗi phương đều cách pháp hội này vô số thế giới như số vi trần nơi mười vạn cõi Phật, có chư Phật như số vi trần của mười vạn cõi Phật đều đồng một hiệu là Kim Cang Tạng hiện ra trước Bồ-tát cùng khen:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Chỉ ông mới có thể nhập Tam-muội Trí quang của Bồ-tát này.

Thiện nam! Đây là thần lực của chư Phật như số vi trần nơi mười vạn cõi Phật ở mỗi phương trong mười phương cùng gia hộ ông. Mà cũng là oai lực nơi bản nguyện thuở xưa của Đức Như Lai Tỳ-lô-giá-na. Và vì ông được trí tuệ thanh tịnh, cùng thiện căn của chư Bồ-tát tăng trưởng, khiến ông nhập Tam-muội này để thuyết pháp. Vì khiến cho chư Bồ-tát thanh tịnh vô úy, vì để đạt đủ biện tài vô ngại, vì nhập trí địa vô ngại, vì trụ đại tâm trí Nhất thiết, vì thành tựu vô tận thiện căn, vì đầy đủ pháp lành vô ngại, vì nhập phổ môn pháp giới, vì hiện thần lực của tất cả Phật, vì niệm trí về thời quá khứ chẳng dứt, vì được tất cả Phật hộ trì các căn, vì dùng vô lượng môn nói rộng các pháp, vì nghe rồi hiểu rõ thọ trì chẳng quên, vì gồm thâu tất cả căn lành của chư Bồ-tát, vì thành tựu những pháp trợ đạo xuất thế, vì chẳng dứt Trí Nhất thiết trí, vì khai phát đại nguyện, vì giải thích nghĩa thật, vì biết rõ pháp giới, vì khiến chư Bồ-tát đều hoan hỷ, vì tu tất cả thiện căn bình đẳng của Phật, vì hộ trì chúng tánh Phật cho nên diễn thuyết mười Hồi hương của chư Bồ-tát.

Thiện nam! Ông nên nương vào thần lực của Phật mà diễn nói pháp này, vì để được Phật hộ niệm, vì an trụ nơi nhà Phật, vì thêm lớn công đức xuất thế, vì được Đà-la-ni ánh sáng, vì nhập Phật pháp vô ngại, vì đại quang chiếu khắp cõi pháp, vì tập hợp pháp thanh tịnh không lỗi, vì trụ nơi cảnh giới của trí rộng lớn, vì được pháp quang vô ngại.

Bấy giờ, chư Phật liền ban cho Bồ-tát Kim Cang Tràng vô lượng trí tuệ cùng biện tài vô ngại, ban cho phương tiện khéo léo phân biệt câu nghĩa, ban cho pháp ánh sáng vô ngại, ban cho thân Như Lai bình đẳng, ban cho vô lượng âm thanh thanh tịnh sai biệt, ban cho Tam-muội khéo quán sát chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, ban cho trí hồi hương tất cả thiện căn kiên cố, ban cho phương tiện thiện xảo quán sát sự thành tựu của tất cả pháp, ban cho biện tài ở tất cả chỗ, thuyết tất cả pháp vô đoạn. Vì sao? Vì do sức từ căn lành nhập Tam-muội này.

Lúc này, chư Phật đều đưa tay phải xoa đầu Bồ-tát Kim Cang Tràng. Được chư Phật xoa đầu xong, Bồ-tát Kim Cang Tràng xuất định nói với chúng Bồ-tát:

–Thưa chư Phật tử! Đại Bồ-tát có đại nguyện chẳng thể nghĩ bàn đầy khắp cõi pháp, có thể cứu hộ khắp tất cả chúng sinh. Đó là tu học hồi hương của chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai.

Thưa chư Phật tử! Hồi hương của Đại Bồ-tát có mấy thứ?

Đại Bồ-tát hồi hương có mười thứ, chư Phật ba đời đều diễn nói. Những gì là mười?

1. Hồi hương cứu hộ tất cả chúng sinh lìa tướng chúng sinh.
2. Hồi hương không hoại.
3. Hồi hương bằng tất cả chư Phật.

4. Hồi hướng đến tất cả mọi nơi.
5. Hồi hướng tạc công đức vô tận.
6. Hồi hướng nhập tất cả căn lành bình đẳng.
7. Hồi hướng bình đẳng tùy thuộc tất cả chúng sinh.
8. Hồi hướng tương chân như.
9. Hồi hướng không ràng buộc, không vướng mắc, giải thoát.
10. Hồi hướng vào cõi pháp vô lượng.

Đó là mười thứ hồi hướng của Đại Bồ-tát mà chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai đã nói, đang nói và sẽ nói.

Thưa Chư Phật tử! Thế nào là Đại Bồ-tát hồi hướng cứu hộ tất cả chúng sinh lia tương chúng sinh?

Đại Bồ-tát này thực hành Thí ba-la-mật, làm thanh tịnh Giới ba-la-mật, tu Nhẫn nhục ba-la-mật, khởi Tinh tấn ba-la-mật, nhập Thiền ba-la-mật, trụ Bát-nhã ba-la-mật, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, tu vô lượng thiện căn như vậy.

Lúc tu thiện căn tự nghĩ: “Nguyện những thiện căn này có thể đem lại lợi ích khắp tất cả chúng sinh đều làm cho thanh tịnh đến nơi rốt ráo, lia hẳn vô lượng khổ não nơi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, Diêm-la vương...”

Đại Bồ-tát lúc trồng thiện căn, đem thiện căn của mình hồi hướng như vậy: “Tôi sẽ làm nhà cho tất cả chúng sinh để họ thoát khỏi tất cả sự khổ, tôi sẽ làm chỗ cứu hộ của tất cả chúng sinh khiến họ đều được giải thoát phiền não, tôi sẽ làm chỗ quy y của tất cả chúng sinh khiến họ đều được lia sự sợ hãi, tôi sẽ làm chỗ hướng tới của tất cả chúng sinh khiến họ đạt đến trí Nhất thiết, tôi sẽ làm chỗ an ổn cho tất cả chúng sinh khiến họ được chỗ an ổn rốt ráo, tôi sẽ làm ánh sáng cho tất cả chúng sinh khiến họ được trí quang diệt si ám, tôi sẽ làm ngọn đuốc cho tất cả chúng sinh để phá trừ tất cả vô minh tăm tối cho họ, tôi sẽ làm ngọn đèn cho tất cả chúng sinh khiến họ an trụ rốt ráo thanh tịnh, tôi sẽ làm Đạo sư cho tất cả chúng sinh dẫn dắt họ vào pháp chân thật, tôi sẽ làm đại Đạo sư của tất cả chúng sinh ban cho họ trí tuệ lớn vô ngại.

Đại Bồ-tát đem những thiện căn hồi hướng như vậy, bình đẳng tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh, rốt ráo đều khiến được trí Nhất thiết.

Đại Bồ-tát giữ sự hồi hướng cho hàng chẳng phải thân hữu và hàng thân hữu của mình bình đẳng không sai khác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát đã nhập tánh bình đẳng của tất cả pháp, nên đối với các chúng sinh không có một ý niệm chẳng phải là thân hữu. Giả sử có chúng sinh nào đem tâm oán hại Bồ-tát, Bồ-tát cũng dùng ánh mắt thương yêu mà nhìn họ, trọn không hờn giận.

Bồ-tát này làm Thiện tri thức cho khắp tất cả chúng sinh, đem chánh pháp diễn thuyết khiến họ tu tập.

Ví như biển cả, tất cả chất độc không làm biến hoại được.

Bồ-tát này cũng vậy. Tất cả kẻ ngu si vô trí, vô ân, sân độc, kiêu mạn tự đại, mê tối không biết pháp lành, những kẻ ác này đủ cách làm bức hại vẫn không làm động loạn tâm Bồ-tát này được.

Ví như mặt trời hiện ra thế gian, chẳng vì kẻ đui mù không thấy mà lại ẩn đi không sáng. Lại cũng chẳng vì thành Càn-thát-bà, tay A-tu-la, cây Diêm-phù-đề, gò cao, hang sâu, bụi khói, mây mù che chướng mà ẩn đi không sáng. Lại cũng chẳng vì thời tiết biến đổi mà ẩn đi không sáng.

Đại Bồ-tát cũng như vậy. Có phước đức lớn, tâm sâu rộng chánh niệm, quán sát

không thoái khuất. Vì muốn đạt công đức trí tuệ rốt ráo nên đối với pháp thù thắng, tâm lập chí nguyện dùng ánh sáng pháp chiếu khắp thấy tất cả nghĩa, đối với các pháp môn, trí tuệ tự tại, thường vì tạo lợi ích cho chúng sinh mà tu pháp lành, chẳng bao giờ lậm lạc, sinh tâm bỏ chúng sinh. Chẳng vì tánh tệ ác, tà kiến, sân giận, uế trước khó điều phục của họ mà rời bỏ họ, chẳng tu hồi hướng. Chỉ dùng giáp trụ đại nguyện để tự trang nghiêm, luôn cứu hộ chúng sinh không thoái chuyển. Chẳng vì chúng sinh vô ân mà thoái lui hạnh Bồ-tát, bỏ đạo Bồ-đề, chẳng vì ở chung với kẻ phàm phu mà lia bỏ tất cả thiện căn như thật, chẳng vì chúng sinh thường sinh lỗi ác khó nhẫn thọ được mà sinh tâm mệt mỏi nhàm chán. Như mặt trời kia chẳng vì một sự vật mà xuất hiện nơi thế gian.

Đại Bồ-tát cũng như vậy, chẳng phải chỉ vì một chúng sinh mà tu các thiện căn, hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, mà vì cứu hộ khắp tất cả chúng sinh nên tu các thiện căn, hồi hướng Vô thượng Bồ-đề. Cũng vậy, chẳng phải chỉ vì làm thanh tịnh một cõi Phật, tin một Đức Phật, thấy một Đức Phật, hiểu rõ một pháp mà khởi nguyện đại trí hồi hướng Vô thượng Bồ-đề mà vì làm thanh tịnh khắp tất cả cõi Phật, tin hết tất cả chư Phật, phụng sự cúng dường khắp tất cả chư Phật, hiểu hết tất cả Phật pháp mà phát khởi đại nguyện tu các thiện căn, hồi hướng Vô thượng Bồ-đề.

Đại Bồ-tát dùng các Phật pháp làm duyên khởi, phát tâm rộng lớn, tâm bất thoái, trong vô lượng kiếp tu tập tâm báu hy hữu khó đắc, đều bình đẳng với tất cả chư Phật.

Đại Bồ-tát quán sát các thiện căn như vậy, lòng tin thanh tịnh, đại Bi kiên cố, dùng tâm sâu xa, tâm hoan hỷ, tâm thanh tịnh, tâm tối thắng, tâm nhu hòa, tâm Từ bi, tâm thương xót, tâm thấu giữ, tâm lợi ích, tâm an lạc, mà vì khắp các chúng sinh hồi hướng chân thật, chẳng phải chỉ là lời suông.

Đại Bồ-tát lúc đem các thiện căn hồi hướng tự nghĩ: “Do căn lành này khiến tất cả chúng sinh thừa sự cúng dường tất cả chư Phật không bỏ qua, khởi tâm tin chư Phật thanh tịnh không hư hoại, lắng nghe chánh pháp, dứt các sự nghi hoặc, ghi nhớ không quên, tu hành đúng pháp, cung kính chư Phật, thân nghiệp thanh tịnh, an trụ nơi vô lượng thiện căn rộng lớn, lia hẳn hẳn cùng, đầy đủ bảy Thánh tài, thường theo chư Phật tu học, thành tựu vô lượng căn thắng diệu, tỏ ngộ bình đẳng, trụ trí Nhất thiết, dùng mắt vô ngại bình đẳng nhìn chúng sinh, các tướng tốt trang nghiêm thân không khiếm khuyết, lời nói trong diệu, công đức viên mãn, các căn điều phục, thành tựu mười Lực, tâm lành đầy đủ, không nương tựa đâu, khiến tất cả chúng sinh đều được an lạc của Phật, được vô lượng chỗ an mà Phật an trụ”.

Đại Bồ-tát thấy các chúng sinh gây tạo nghiệp ác, chịu nhiều thống khổ, bị chúng làm chướng ngại mà không thấy được Phật, chẳng được nghe Pháp, chẳng biết Tăng, Bồ-tát bèn nghĩ: “Ta sẽ ở trong các đường ác kia, thay thế các chúng sinh chịu các sự khổ, khiến họ được giải thoát”.

Lúc Bồ-tát chịu khổ như vậy càng tinh tấn hơn, chẳng bỏ chẳng tránh, chẳng kinh chẳng sợ, chẳng thoái chẳng khiếp, không nhàm chán mệt mỏi. Vì sao? Vì đúng như bản nguyện là quyết gánh vác tất cả chúng sinh khiến họ được giải thoát. Bồ-tát nghĩ: “Tất cả chúng sinh ở trong chỗ sinh, già, bệnh, chết, các khổ nạn, theo nghiệp mà lưu chuyển, tà kiến vô trí, mất các pháp lành, ta phải cứu họ, cho họ được xuất ly”.

Lại các chúng sinh bị vướng mắc nơi lưới ái, lọng si che phủ mà nhiễm đấm nơi cảnh, theo mãi không rời bỏ, vào trong lồng cũi khổ não, thật hành nghiệp ma, phước trí đều hết, thường ôm tâm nghi hoặc, chẳng thấy chỗ an ổn, chẳng biết đạo xuất ly, ở

trong sinh tử luân hồi mãi, bị ngập chìm nơi bùn lầy đau khổ.

Bồ-tát thấy chúng sinh như vậy nên khởi tâm đại Bi, tâm lợi ích, muốn làm cho chúng sinh đều được giải thoát nên đem tất cả thiện căn hồi hướng, dùng tâm rộng lớn hồi hướng, như Bồ-tát ba đời đã tu hành hồi hướng, như lời dạy trong kinh Đại Hồi Hướng mà hồi hướng, nguyện các chúng sinh đều khắp được thanh tịnh, rốt ráo thành tựu trí Nhất thiết chủng.

Bồ-tát lại nghĩ: “Việc tu hành của ta là muốn làm cho chúng sinh đều được thành tựu bậc trí tuệ vô thượng. Ta chẳng vì tự thân mà cầu giải thoát, chỉ vì cứu giúp tất cả chúng sinh, khiến họ đều được tâm trí Nhất thiết, qua khỏi dòng sinh tử, thoát tất cả khổ”.

Bồ-tát lại nghĩ: “Ta sẽ vì khắp tất cả chúng sinh chịu đủ sự khổ, khiến họ ra khỏi hố lớn của khổ sinh tử. Ta vì khắp tất cả chúng sinh mà tận kiếp vị lai chịu tất cả khổ trong các nẻo ác ở tất cả thế giới, nhưng vẫn luôn vì chúng sinh mà tu thiện căn. Vì sao? Vì ta thà riêng mình chịu mọi sự khổ như thế, đem thân chuộc tất cả chúng sinh nơi cõi ác khiến họ được giải thoát, chớ chẳng để chúng sinh bị đọa các nơi hiểm nạn như địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, Diêm-la vương...”.

Bồ-tát lại nghĩ: “Ta nguyện bảo hộ tất cả chúng sinh chẳng bao giờ rời bỏ. Đây là lời nguyện thành thật không hư vọng. Vì sao? Ta vì cứu độ tất cả chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, chớ chẳng phải vì tự thân mà cầu đạo Vô thượng. Cũng chẳng phải vì cầu hưởng cái vui trong cảnh năm dục và ba cõi mà tu hạnh Bồ-đề. Vì sao? Vì cái vui thế gian chẳng phải là không khổ, là cảnh giới ma, chư Phật luôn quở trách, chỉ có kẻ ngu mới tham đắm, tất cả khổ hoạn đều nhân đó mà có. Các chốn địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, Diêm-la vương, sân giận, kiện cáo, hủy nhục nhau, các ác như thế đều do tham đắm nơi năm dục gây nên. Kẻ tham năm dục thời xa lìa chư Phật, chướng ngại việc sinh lên cõi trời, huống là được Vô thượng Bồ-đề.”

Bồ-tát quán sát thế gian, vì tham chút ít dục lạc mà chịu vô lượng khổ như thế, nên chẳng bao giờ vì cảnh năm dục mà cầu Vô thượng Bồ-đề, tu hạnh Bồ-tát, chỉ vì đem an lạc cho tất cả chúng sinh nên phát tâm tu tập thành tựu viên mãn đại nguyện, cắt đứt những dây khổ của chúng sinh khiến họ được giải thoát.

Đại Bồ-tát lại nghĩ: “Ta phải đem căn lành hồi hướng như vậy khiến tất cả chúng sinh được vui rốt ráo, vui lợi ích, vui chẳng thọ, vui tịch tĩnh, vui không nương tựa, vui không động, vui vô lượng, vui không bỏ, không lùi, chuyển vui bất diệt, vui trí Nhất thiết”.

Bồ-tát lại nghĩ: “Ta sẽ vì tất cả chúng sinh làm bậc Điều ngự sư, làm quan chủ binh, cầm đuốc đại trí, chỉ đường an ổn, khiến họ lìa hiểm nạn, dùng phương tiện khéo léo khiến họ biết nghĩa thật. Ở biển sinh tử làm thuyền trưởng khéo giỏi đủ trí Nhất thiết đưa các chúng sinh đến bờ kia”.

Thưa chư Phật tử! Đại Bồ-tát đem các thiện căn hồi hướng như vậy, chính là tùy nghi cứu hộ tất cả chúng sinh khiến họ thoát sinh tử, phụng sự, cúng dường tất cả chư Phật, được trí Nhất thiết vô ngại, lìa các ma, xa bạn ác, gần bạn lành Bồ-tát, dứt trừ tội lỗi, thành tựu nghiệp thanh tịnh, đầy đủ hạnh nguyện rộng lớn và vô lượng thiện căn của Bồ-tát.

Đại Bồ-tát đem các thiện căn chánh hồi hướng rồi, tự nghĩ: “Chẳng vì bốn châu thiên hạ đông chúng sinh mà có nhiều mặt trời xuất hiện, chỉ một mặt trời mọc lên đủ soi sáng khắp tất cả chúng sinh. Lại các chúng sinh chẳng phải tự mình có ánh sáng để

biết ngày đêm, đứng đi quán sát, làm các công việc đều do mặt trời mọc lên mới thành tựu được việc làm ấy. Nhưng mặt trời kia chỉ có một, không hai.”

Cũng thế, Đại Bồ-tát lúc tu tập thiện căn hồi hướng, nghĩ: “Các chúng sinh kia chẳng thể tự cứu, đâu có thể cứu người khác. Ta chỉ có một mình, không bạn bè tu tập thiện căn, hồi hướng như vậy là vì muốn độ khắp tất cả chúng sinh, vì chiếu khắp tất cả chúng sinh, vì chỉ dẫn tất cả chúng sinh, vì khai ngộ tất cả chúng sinh, vì quan tâm đến tất cả chúng sinh, vì thấu nhận tất cả chúng sinh, vì thành tựu tất cả chúng sinh, vì khiến tất cả chúng sinh hoan hỷ, vì khiến tất cả chúng sinh an lạc, vì khiến tất cả chúng sinh dứt nghi.”

Đại Bồ-tát lại nghĩ: “Ta phải như mặt trời, chiếu khắp tất cả mà chẳng cầu báo ân, chúng sinh có kẻ ác hại ta, ta đều có thể dung thọ chẳng bao giờ vì lý do này mà bỏ thế nguyện, chẳng vì một chúng sinh làm ác mà bỏ tất cả chúng sinh. Ta chỉ siêng tu tập thiện căn hồi hướng, khiến khắp chúng sinh đều được an lạc. Thiện căn dù ít, nhưng cũng vì gồm thấu khắp chúng sinh, mà ta dùng tâm hoan hỷ hồi hướng rộng rãi. Nếu có thiện căn mà chẳng muốn tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh thì chẳng gọi là hồi hướng. Tùy một thiện căn lấy khắp chúng sinh làm cảnh của tối thượng duyên mới gọi là hồi hướng.”

Hồi hướng đặt để chúng sinh nơi pháp tánh không chấp trước. Hồi hướng thấy tự tánh của chúng sinh bất động bất chuyển. Hồi hướng không nương tựa, không chấp giữ đối với sự hồi hướng. Hồi hướng chẳng chấp lấy tướng của thiện căn. Hồi hướng chẳng phân biệt thể tánh của nghiệp báo. Hồi hướng chẳng tham vọng tướng của năm uẩn. Hồi hướng chẳng hủy hoại tướng của năm uẩn. Hồi hướng chẳng chấp lấy nghiệp. Hồi hướng chẳng cầu báo. Hồi hướng chẳng nhiễm đấm nơi nhân duyên khởi. Hồi hướng chẳng chấp trước danh tiếng. Hồi hướng chẳng chấp trước xứ sở. Hồi hướng chẳng chấp trước pháp hư vọng. Hồi hướng chẳng chấp trước tướng chúng sinh, tướng thế giới, tướng tâm ý. Hồi hướng chẳng khởi tâm điên đảo, tướng điên đảo, kiến điên đảo. Hồi hướng chẳng chấp trước đường ngôn ngữ. Hồi hướng quán tánh chân thật của tất cả pháp. Hồi hướng quán tướng bình đẳng của tất cả chúng sinh. Hồi hướng dùng ấn pháp giới ấn các thiện căn. Hồi hướng quán các pháp lìa tham dục. Hiểu tất cả pháp, không gieo trồng thiện căn, cũng như vậy. Hồi hướng các pháp không hai, không sinh, không diệt, cũng như vậy. Dùng những thiện căn hồi hướng như thế mà tu hành pháp đối trị thanh tịnh. Có bao nhiêu thiện căn thấy đều tùy thuận pháp xuất thế, chẳng khởi hai tướng. Chẳng phải tức nghiệp tu tập Trí Nhất thiết trí, chẳng phải lìa nghiệp hồi hướng Trí Nhất thiết. Trí Nhất thiết chẳng phải tức nghiệp, nhưng cũng chẳng phải lìa nghiệp mà được Trí Nhất thiết. Do nghiệp thanh tịnh như bóng sáng, nên quả báo cũng thanh tịnh như bóng sáng. Quả báo như bóng sáng thanh tịnh nên Trí Nhất thiết trí cũng thanh tịnh như bóng sáng, lìa ngã, ngã sở, tất cả động loạn, tư duy phân biệt. Biết rõ như vậy, đem các thiện căn theo phương tiện hồi hướng.

Lúc hồi hướng như thế, Bồ-tát luôn độ thoát chúng sinh không thôi, chẳng trụ pháp tướng. Dù biết các pháp không nghiệp, không báo, mà khéo có thể xuất sinh tất cả nghiệp báo không trái nghịch. Bồ-tát theo phương tiện khéo tu hồi hướng như vậy.

Lúc Đại Bồ-tát hồi hướng như thế, luôn lìa tất cả lỗi, được chư Phật khen ngợi.

Đây là hồi hướng thứ nhất, hồi hướng cứu hộ tất cả chúng sinh mà lìa tướng chúng sinh của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng quán tất cả chúng hội khắp mười phương, liền

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhập pháp giới vào sâu câu nghĩa, dùng tâm vô lượng tu tập hạnh thù thắng, dùng tâm đại Bi che chở tất cả chúng sinh, chẳng dứt dòng giống của chư Như Lai ba đời, vào tạng pháp công đức của tất cả Phật, xuất sinh Pháp thân của tất cả Phật, có thể khéo phân biệt tâm chúng sinh biết chủng tánh của họ, thiện căn thành thực, an trú nơi Pháp thân, vì họ thị hiện sắc thân thanh tịnh, nên nương theo thần lực của Đức Phật, liền nói kệ rằng:

*Trải vô số kiếp tu hành đạo  
Tinh tấn kiên cố tâm vô ngại  
Vì muốn lợi ích các chúng sinh  
Thường cầu các pháp công đức Phật  
Bậc thế gian không ai sánh bằng  
Tu sửa tâm ý rất sáng sủa  
Phát tâm cứu khắp các hàm thức  
Bậc này khéo vào tạng hồi hướng  
Dũng mãnh tinh tấn sức đầy đủ  
Trí tuệ thông đạt ý thanh tịnh  
Cứu độ khắp tất cả muôn loài  
Tâm ý nhẫn chịu chẳng lay động  
Tâm khéo an trụ không ai sánh  
Ý thường thanh tịnh rất vui thích  
Như vậy vì chúng sinh tu hành  
Ví như mặt đất dung nạp hết  
Chẳng vì tự thân cầu an vui  
Chỉ muốn cứu hộ các chúng sinh  
Như vậy phát khởi tâm đại Bi  
Chóng được vào nơi bậc Vô ngại  
Tất cả thế giới ở mười phương  
Có bao chúng sinh đều thấu nhận  
Vì cứu họ nên khéo trụ tâm  
Như vậy tu học các hồi hướng  
Tu hành bố thí rất vui thích  
Hộ trì tịnh giới không sai phạm  
Dũng mãnh tinh tấn tâm chẳng động  
Hồi hướng trí Nhất thiết của Phật  
Tâm đó rộng lớn không bờ bến  
Nhẫn lực an trụ chẳng lay động  
Thiền định rất sâu luôn chiếu rõ  
Trí tuệ vi diệu khó nghĩ bàn  
Trong tất cả thế giới nơi mười phương  
Tu tập đầy đủ hạnh thanh tịnh  
Công đức như vậy đều hồi hướng  
Vì muốn an lạc các chúng sinh  
Đại sĩ siêng tu những nghiệp thiện  
Vô lượng, vô biên chẳng đếm được  
Như vậy đều dùng lợi chúng sinh*

Khiến trụ trí vô thượng khó lường  
Khấp vì tất cả các chúng sinh  
Mà ở địa ngục vô số kiếp  
Nhưng tâm vẫn không hề mệt mỏi  
Dũng mãnh quyết định thường hồi hướng  
Chẳng cầu sắc, thanh, hương cùng vị  
Cũng chẳng mong cầu các xúc diệu  
Chỉ vì cứu độ các chúng sinh  
Thường cầu trí tối thắng vô thượng  
Trí tuệ thanh tịnh như hư không  
Tu tập vô biên hạnh Đại sĩ  
Như những pháp hạnh Phật đã làm  
Bậc này luôn tu học như vậy  
Đại sĩ du hành các thế giới  
Đều hay an ổn các chúng sinh  
Khiến khắp tất cả đều vui mừng  
Tu hạnh Bồ-tát không nhằm chán  
Dứt trừ tất cả những tâm độc  
Tư duy tu tập trí vô thượng  
Chẳng vì tự mình cầu an lạc  
Chỉ nguyện chúng sinh được lìa khổ  
Bậc này hồi hướng được rốt ráo  
Tâm thường thanh tịnh lìa các độc  
Chư Phật ba đời phó chúc cho  
Trụ nơi thành đại pháp vô thượng  
Chưa từng nhiễm vướng nơi các sắc  
Thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng nhiễm  
Tâm đó vĩnh viễn thoát ba cõi  
Tất cả công đức đều hồi hướng  
Những chúng sinh mà Phật thấy biết  
Đều thấu giữ hết không bỏ sót  
Thệ nguyện đều khiến được giải thoát  
Vì đầy tu hành rất hoan hỷ  
Tâm ấy niệm niệm luôn an trụ  
Trí tuệ rộng lớn không ai sánh  
Rời si, chánh niệm thường vắng lặng  
Tất cả các nghiệp đều thanh tịnh  
Như Bồ-tát kia ở thế gian  
Chẳng nhiễm tất cả pháp nội, ngoại  
Như gió vô ngại trong hư không  
Đại sĩ dụng tâm cũng như vậy  
Bao nhiêu thân nghiệp đều thanh tịnh  
Tất cả ngôn ngữ không lỗi lầm  
Tâm thường quy hướng Đức Như Lai  
Hay khiến chư Phật đều hoan hỷ

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mười phương vô lượng các cõi nước  
Có bao cõi Phật đều đi đến  
Trong đó chiêm ngưỡng Đấng Đại Bi  
Tất cả đều cung kính phụng sự  
Tâm thường thanh tịnh lìa các lỗi  
Vào khắp thế gian không sợ hãi  
Đã trụ nơi đạo Vô thượng của Phật  
Làm ao pháp lớn cho ba cõi  
Tinh tấn quán sát tất cả pháp  
Tùy thuận tư duy hữu phi hữu  
Như vậy thẳng đến lý chân thật  
Được vào chỗ vô tránh sâu xa  
Do vậy tu thành đạo kiên cố  
Tất cả chúng sinh chẳng hoại được  
Khéo hay thấu rõ tánh các pháp  
Khắp trong ba đời không chấp trước  
Như vậy hồi hướng đến bờ kia  
Khiến khắp quần sinh lìa cấu nhiễm  
Lìa hẳn tất cả chỗ nương tựa  
Được vào chốn rốt ráo không nương.  
Ngôn ngữ của tất cả chúng sinh  
Tùy theo chủng loại đều sai khác  
Bồ-tát có thể phân biệt nói  
Mà tâm vẫn không chấp không ngại  
Bồ-tát tu hồi hướng như vậy  
Công đức phương tiện chẳng kể xiết  
Hay khiến trong thế giới mười phương  
Tất cả chư Phật đều khen ngợi.

